

Bản án số: 144/2019/HS-ST

Ngày: 15-5-2019

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH - TỈNH NAM ĐỊNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Thu Định.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Lê Quang Bảo

Bà Nguyễn Thị Kim Anh

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thu Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nam Định.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định tham gia phiên tòa:*** Ông Ngô Đức Sang - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 137/2019/TLST-HS ngày 17 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 137/2019/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 5 năm 2019, đối với bị cáo:

Họ tên: **Uông Thị Y** - sinh ngày 02-7-1980 tại tỉnh Nam Định; đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 2/14/93 đường B, phường B1, thành phố Đ, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Phòng trọ số 2, tổ 3, phường H, thành phố Đ, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Không nghề nghiệp; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Uông Sỹ P (đã chết) và bà Nguyễn Thị T; có chồng Nguyễn Tin T1 và 04 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11-01-2019, sau đó chuyển tạm giam từ ngày 20-01-2019 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Nam Định; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

***- Người làm chứng:***

Chị Vũ Thị Tân Q, anh Trần Văn K (vắng mặt tại phiên tòa).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 10-01-2019, tổ công tác Công an phường H, thành phố Đ phối hợp cùng cán bộ tổ dân phố số 3, phường H, thành phố Đ tiến hành kiểm tra nhân khẩu tại phòng trọ số 2, tổ 3 phường H, thành phố Đ nơi Uông Thị Y đang thuê trọ. Lúc này trong phòng trọ còn có Nguyễn Thanh B (em họ Y) – sinh năm 1986, trú tại: Số 43 đường N, phường P, thành phố Đ. Quá trình kiểm tra, Y đã tự giác lấy trên mặt bàn trong phòng trọ 02 gói nilong màu trắng để giao nộp. Tổ công tác thu giữ mở kiểm tra túi nilong màu trắng thứ nhất, bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng (Y khai là gói Heroine mục đích để bán kiếm lời), niêm phong vật chứng ký hiệu M; kiểm tra túi nilong màu trắng thứ hai bên trong có 10 gói nhỏ nilong màu trắng đều chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng (Y khai là 10 gói ma túy đá mục đích để bán kiếm lời), niêm phong vật chứng ký hiệu M1. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang theo quy định của pháp luật. Sau đó đưa Y, B và người làm chứng về trụ sở công an phường tiếp tục làm việc.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định khám xét khẩn cấp nơi ở của Uông Thị Y tại phòng trọ số 2, tổ 3, phường H, thành phố Đ thu giữ: Trên mặt bàn 01 cân điện tử kích thước khoảng 15x20cm, mặt trên màu trắng, mặt dưới màu xanh và 01 cân điện tử màu đen mặt trên có chữ Pocket Scale; tại giường ngủ 02 bộ bình sử dụng ma túy tổng hợp bằng thủy tinh; trong bếp 01 kiếm tự chế dài khoảng 50cm có chuôi cuốn băng dính màu đen; 01 đoạn ống nhựa dài khoảng 1,1m một đầu được cuốn băng dính màu đen có khóa van bằng kim loại và 01 đoạn ống nhựa dài 90cm đoạn gần giữa có khóa van bằng kim loại.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định đã trưng cầu giám định vật chứng thu giữ. Tại bản kết luận giám định số 76/GĐKTHS ngày 18-01-2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận:

- Mẫu chất bột dạng cục màu trắng trong 01 gói nilong được niêm phong ký hiệu M gửi giám định là chất ma túy, loại chất ma túy là Heroine, có khối lượng 3,004 gam (ba phẩy không không bốn gam).

- Mẫu chất rắn dạng tinh thể màu trắng trong 10 gói nilong nhỏ được niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định là chất ma túy, loại chất ma túy là Methamphetamine, có tổng khối lượng 2,570 gam (hai phẩy năm bảy không gam).

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, Uông Thị Y khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy mục đích để bán kiếm lời và nguồn gốc gói ma túy như sau: Khoảng 17 giờ ngày 10-01-2019, Yến đi bộ từ phòng trọ ra khu vực cầu Đ, phường V, thành phố Đ mua của một người đàn ông (không rõ lai lịch, địa chỉ) đang đứng ở ven đường 1.000.000 đồng Heroine và 1.000.000 đồng ma túy đá. Y cầm số ma túy trên mang về phòng trọ rồi chia số ma túy đá thành 10 gói nhỏ mục đích để khi nào có người hỏi mua Y sẽ bán mỗi gói ma túy đá với giá 200.000 đồng, gói Heroine Y sẽ bán với giá 2.000.000 đồng. Y để tất cả số ma túy trên mặt bàn phòng trọ, đến khoảng 22 giờ thì bị tổ công tác công an phường H phát hiện bắt giữ như đã nêu trên. Việc Y tàng trữ trái phép chất ma túy mục đích để bán kiếm lời B không biết.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Thanh B khai nhận như sau: Khoảng 21 giờ ngày 10-01-2019, B đến phòng trọ của Y chơi. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, B và Y đang ở trong phòng thì có tổ công tác công an phường H đến kiểm tra và bắt giữ Y. B không biết Y tàng trữ trái phép chất ma túy mục đích để bán kiếm lời. Đồng thời, B khai nhận số tài sản gồm: 01 kiếm tự chế dài khoảng 50cm có chuôi cuốn băng dính màu đen; 01 đoạn ống nhựa dài khoảng 1,1m một đầu được cuốn băng dính màu đen có khóa van bằng kim loại và 01 đoạn ống nhựa dài 90cm đoạn gần giữa có khóa van bằng kim loại là B nhặt được ở khu vực Bệnh viện 700 giường phường H, thành phố Đ. B gửi tại phòng trọ của Y và chưa sử dụng vào mục đích gì.

Đối với đối tượng đã bán gói ma túy cho Uông Thị Y, tài liệu cơ quan điều tra chưa đủ căn cứ kết luận nên đã tách ra tiếp tục điều tra xử lý sau.

Đối với Nguyễn Thanh B xét không liên quan đến vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định không có hình thức xử lý, đồng thời trả lại cho B số tài sản gồm: 01 kiếm tự chế dài khoảng 50cm có chuôi cuốn băng dính màu đen; 01 đoạn ống nhựa dài khoảng 1,1m một đầu được cuốn băng dính màu đen có khóa van bằng kim loại và 01 đoạn ống nhựa dài 90cm đoạn gần giữa có khóa van bằng kim loại.

Bản cáo trạng số 142/CT-VKSTPNĐ ngày 17-4-2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định truy tố bị cáo Uông Thị Y về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo Uông Thị Y tại phiên tòa thể hiện hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Do đó, Viện kiểm sát vẫn giữ

nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Ông Thị Y phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015: xử phạt bị cáo Ông Thị Y từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù; Áp dụng khoản 5 Điều 251 phạt tiền đối với bị cáo từ 07 triệu đồng đến 10 triệu đồng. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Xử lý vật chứng đã thu giữ theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Ông Thị Y nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Ông Thị Y không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Lời khai nhận tội của bị cáo Ông Thị Y phù hợp với các tài liệu, chứng cứ của vụ án nên có đủ cơ sở xác định: Khoảng 22 giờ ngày 10-01-2019, Ông Thị Y đã có hành vi tàng trữ trái phép 3,004 gam Heroine và 2,570 gam Methamphetamine mục đích để bán kiếm lời thì bị phát hiện bắt quả tang tại khu vực phòng trọ số 2, tổ 3, phường H, thành phố Đ. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và biết rõ hành vi mua bán ma túy của mình bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện nên bị cáo đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về các tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Ông Thị Y đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm

tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về các tình tiết tăng nặng: Bị cáo Ông Thị Y không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt:

Xét bị cáo phạm tội lần đầu, bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, nên Hội đồng xét xử sẽ xử phạt bị cáo ở mức giữa của khung hình phạt mà bị cáo bị truy tố nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo mua bán ma túy để kiếm lời nên cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Số ma túy đã thu giữ của bị cáo Ông Thị Y là vật Nhà nước cấm lưu hành; 01 cân điện tử kích thước khoảng 15x20cm, mặt trên màu trắng, mặt dưới màu xanh; 01 cân điện tử màu đen có chữ Pocket Scale; 02 bộ bình sử dụng ma túy tổng hợp thu giữ của bị cáo Ông Thị Y xét không có giá trị sử dụng nên cần áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 để tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo Ông Thị Y bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH**

**1. Tuyên bố bị cáo Ông Thị Y phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.**

*- Căn cứ điểm p khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.*

Xử phạt bị cáo Ông Thị Y 08 (Tám) năm tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 11-01-2019.

**2. Hình phạt bổ sung:**

*- Căn cứ khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.*

Phạt tiền bị cáo Ông Thị Y 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

### **3. Xử lý vật chứng:**

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 cân điện tử kích thước khoảng 15x20cm, mặt trên màu trắng, mặt dưới màu xanh; 01 cân điện tử màu đen có chữ Pocket Scale; 02 bộ bình sử dụng ma túy tổng hợp và số ma túy đã thu giữ.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 11-4-2019).

### **4. Án phí:**

- Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016.

Bị cáo Ông Thị Y phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

### **5. Quyền kháng cáo:**

Bị cáo Ông Thị Y được quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

#### ***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND TP. Nam Định (02 bản);
- Công an TP. Nam Định;
- Chi cục THADS TP. Nam Định;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký)**

**Phạm Thị Thu Định**

